

Số: 11 /2007/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 16 tháng 01 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về trách nhiệm quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Căn cứ Nghị định 150/2004/NĐ-CP ngày 29/7/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực khoáng sản;

Căn cứ Nghị định 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1132/TTr.TMNT ngày 18/12/2006 về việc ban hành Quy định về trách nhiệm quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm quản lý và bảo vệ Tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Công nghiệp, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông – Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh; Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai; Chánh Thanh tra Thanh tra Tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chi cục Khoáng sản miền Nam;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND Tỉnh (b/cáo);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND Tỉnh;
- Lưu: VT - TH (các Phòng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN,

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ao Văn Thịnh

QUY ĐỊNH

**Về trách nhiệm quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2007/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm
2007 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này xác định trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức hoạt động khoáng sản trong việc quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản và công tác quản lý Nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với:

- Cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản; cơ quan quản lý Nhà nước về quy hoạch khoáng sản, công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản.
- Tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản (bao gồm khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản).
- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chương II

BẢO VỆ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

Điều 3. Khu vực cấm hoạt động khoáng sản

- Có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc được Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định khoanh vùng bảo vệ;
- Đã có quy hoạch đất đai dành riêng cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc ảnh hưởng xấu đến nhiệm vụ quốc phòng, an ninh;
- Dành riêng cho tôn giáo;

- Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, bãi bồi non đang có rừng ngập mặn tái sinh tự nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo tồn đất ngập nước, khu vực bảo tồn địa chất;

- Thuộc hành lang hoặc phạm vi bảo vệ an toàn các công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông, công trình thủy lợi, đê điều, thông tin;

- Đô thị, khu công nghiệp, khu thương mại, khu du lịch hoặc công trình kết cấu hạ tầng quan trọng.

Điều 4. Khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản

- Do yêu cầu đột xuất về quốc phòng, an ninh;

- Do yêu cầu bảo tồn thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đang được nhà nước xem xét, công nhận hoặc phát hiện trong quá trình thăm dò, khai thác khoáng sản;

- Do yêu cầu phòng tránh hoặc khắc phục hậu quả thiên tai.

Điều 5. Bảo vệ khu vực có tài nguyên khoáng sản chưa khai thác

Cơ quan quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản có trách nhiệm xác định các khu vực có tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa trong việc bảo vệ các khu vực có tài nguyên khoáng sản chưa khai thác cụ thể như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Công bố công khai quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được HĐND Tỉnh thông qua;

- Công bố các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, UBND các xã, phường, thị trấn xác định cụ thể các khu vực quy hoạch ngoài thực địa làm cơ sở theo dõi việc triển khai quy hoạch và quản lý chặt chẽ các hoạt động khoáng sản theo quy hoạch.

2. UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa (sau đây gọi là UBND cấp huyện) có trách nhiệm:

- Bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại địa phương.

- Chủ trì trong việc kiểm tra, xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp tại địa phương, đặc biệt tại các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, các khu vực dự trữ khoáng sản đã được khoanh định theo quy hoạch tài nguyên khoáng sản.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động khoáng sản trên địa bàn. Ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản.

3. UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã) chịu trách nhiệm chính trong việc:

- Theo dõi thực hiện quy hoạch và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại địa phương.

- Giám sát, kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp tại địa phương.

- Thông báo kịp thời cho Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường để phối hợp xử lý dứt điểm các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp trên địa bàn.

4. Các sở ngành liên quan

Theo chức năng nhiệm vụ được phân công, các Sở, ngành khi rà soát các quy hoạch để điều chỉnh, phải căn cứ vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch điều chỉnh khoáng sản đã được thông qua, đảm bảo điều chỉnh quy hoạch theo hướng sử dụng đất có hiệu quả kinh tế xã hội cao nhất, đồng thời sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản và đảm bảo sự thống nhất giữa các quy hoạch.

Trước khi trình UBND Tỉnh xem xét, quyết định đầu tư mới các dự án của ngành tại các khu vực quy hoạch khoáng sản phải lấy ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường để thống nhất đề xuất UBND Tỉnh quyết định có thực hiện việc khai thác khoáng sản để tận thu tài nguyên trước khi tiến hành dự án hay không.

5. Tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản:

Tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trong khu vực hoạt động của mình. Báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường các hoạt động vi phạm pháp luật về khoáng sản thuộc khu vực mình quản lý.

Điều 6. Sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản

Hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công nghiệp và các Sở, ngành, địa phương có liên quan căn cứ vào quy hoạch khoáng sản, khối lượng các công trình dự kiến sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các công trình trọng điểm đòi hỏi khoáng sản vật liệu xây dựng có chất lượng cao cũng như việc triển khai các dự án quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh để xây dựng kế hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản hợp lý, đảm bảo sử dụng lâu dài và có hiệu quả tài nguyên khoáng sản.

Các dự án khác nếu trong quá trình triển khai phát hiện có khoáng sản phải lập tức thông báo đến Sở Tài nguyên và Môi trường để được xem xét, xử lý ngay và chỉ được phép tiếp tục dự án tại khu vực có khoáng sản sau khi có quyết định giải quyết cuối cùng của UBND Tỉnh.

Điều 7. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản

Tổ chức, cá nhân được phép thăm dò khoáng sản phải đánh giá tổng hợp và báo cáo đầy đủ các loại tài nguyên khoáng sản đã phát hiện được trong khu vực được phép thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và đảm bảo không gây tổn thất tài nguyên khoáng sản.

Tổ chức, cá nhân được phép khai thác, chế biến khoáng sản phải thu hồi tối đa các loại khoáng sản đã được thăm định và phê duyệt, thực hiện các biện pháp bảo quản khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng.

Trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản nếu phát hiện khoáng sản mới, tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định và phải chịu trách nhiệm bảo quản nguồn tài nguyên mới phát hiện này trong thời gian chờ Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giải quyết theo các quy định của pháp luật.

Chương III

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

VỀ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Điều 8. Xây dựng kế hoạch hoạt động khoáng sản hàng năm

Để xây dựng kế hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản hàng năm, các sở ngành, địa phương và các tổ chức hoạt động khoáng sản có liên quan phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản

Căn cứ vào kế hoạch phát triển sản xuất của đơn vị, hàng năm vào quý III các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản phải đăng ký với Sở Tài nguyên và Môi trường các khu vực xin thăm dò mới; thăm dò bổ sung đối với các khu vực đã được cấp giấy phép khai thác; khai thác mỏ mới hoặc nâng công suất khai thác đối với mỏ đã được cấp phép. Trong đó nêu rõ diện tích, công suất khai thác dự kiến tương ứng với từng mỏ cho năm tiếp theo.

Nếu sau ngày 30/9 hàng năm tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản không thực hiện việc đăng ký kế hoạch phát triển hoạt động khoáng sản của năm sau với Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp đưa vào kế hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản hàng năm, UBND Tỉnh sẽ không xem xét, giải quyết các hồ sơ xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản phát sinh ngoài kế hoạch được duyệt.

2. UBND cấp huyện

Căn cứ vào kế hoạch xây dựng các công trình giao thông nông thôn và xây dựng trên địa bàn huyện, UBND cấp huyện lựa chọn các khu vực khai thác vật liệu san lấp đã được quy hoạch nêu cụ thể vị trí, diện tích và công suất khai thác đáp ứng cho công trình, đồng thời đề xuất lộ trình khai thác và đơn vị thực

hiện khai thác gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/9 hàng năm để đưa vào kế hoạch cấp phép.

Đối với các khu vực mới phát hiện chưa được đưa vào quy hoạch khoáng sản, UBND cấp huyện phải có tờ trình đề nghị bổ sung về UBND Tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp trình HĐND Tỉnh quyết định.

Tuyệt đối không tham mưu cấp phép khai thác tại các khu vực nằm ngoài quy hoạch đã được duyệt.

3. Các Sở ngành có liên quan

Căn cứ vào nhiệm vụ chuyên môn và nhu cầu sử dụng khoáng sản trong lĩnh vực của mình, hàng năm trước ngày 30/9 các sở ngành liên quan gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu về khối lượng khoáng sản cần đáp ứng cho công trình, vị trí các khu vực khai thác khả thi và lộ trình khai thác phù hợp với tiến độ thi công công trình.

Trường hợp trong phạm vi diện tích khu vực thực hiện dự án có nguồn khoáng sản đảm bảo cung cấp cho việc thi công công trình, các sở ngành và địa phương chủ quản phải yêu cầu đơn vị thi công tiến hành đăng ký khối lượng khai thác, san lấp và quy trình khai thác với Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi tiến hành thực hiện theo đúng quy định của Luật Khoáng sản.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trên cơ sở Quy hoạch khoáng sản đã được phê duyệt; nhu cầu sử dụng khoáng sản của các ngành, địa phương; khả năng phát triển quy mô khai thác, chế biến của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản; Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản hàng năm trình UBND Tỉnh phê duyệt trong tháng 12 năm trước để làm cơ sở triển khai thực hiện cho năm tiếp theo.

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản sau khi được cấp giấy phép, trước khi tiến hành khai thác mỏ:

Các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản trước khi tiến hành hoạt động khai thác mỏ phải hoàn tất các thủ tục sau:

1. Hoàn tất các thủ tục quy định về đất đai và môi trường; trình tất cả các hồ sơ pháp lý và thông báo kế hoạch khai thác cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện và UBND xã nơi mỏ được cấp phép.

2. Ký quỹ phục hồi môi trường trong hoạt động khoáng sản tại Quỹ bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Lập thiết kế mỏ phù hợp với Dự án đầu tư và Báo cáo đánh giá tác động môi trường trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của Giám đốc điều hành mỏ về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công nghiệp.

Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật về khoáng sản, xem xét, trả lời cho doanh nghiệp việc chấp thuận hay không chấp thuận đề cử của doanh nghiệp.

5. Lập hồ sơ xin cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với các mỏ khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khai thác tại mỏ.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trong quá trình hoạt động khai thác mỏ:

1. Báo cáo định kỳ theo quy định.
2. Thực hiện đúng các nội dung tại Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường.
3. Nộp thuế, nộp phí bảo vệ môi trường, nộp tiền thuê đất và khoản thu quy định khác.
4. Thực hiện việc khai thác mỏ theo đúng thiết kế kỹ thuật hoặc Phương án khai thác đã được duyệt;
5. Phục hồi môi trường khu vực mỏ theo phương án được duyệt sau khi kết thúc khai thác.
6. Lập đề án đóng cửa mỏ khi kết thúc khai thác theo đúng quy định.
7. Thực hiện các yêu cầu quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản được cấp, các quy định của Luật Khoáng sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 11. Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản

Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp cho tổ chức, cá nhân bị thu hồi trong các trường hợp quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 39 Luật Khoáng sản và trong các trường hợp sau:

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản mà không thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai và môi trường theo quy định;
2. Tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản mà không thực hiện đúng các yêu cầu ghi trong Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc không thực hiện đúng việc báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản và đã bị xử lý vi phạm đến lần thứ hai.

Điều 12. Trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác quản lý sau khi cấp giấy phép khai thác khoáng sản:

1. UBND cấp huyện

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác ở địa phương, kết hợp với việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên khác, đảm bảo an ninh trật tự xã hội, bảo vệ tính mạng và sức khỏe của nhân dân, tài sản của Nhà nước và công dân;

- Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình giải quyết các điều kiện liên quan đến việc thuê đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các điều kiện liên quan khác cho các tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản, điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản tại địa phương theo quy định;

- Tuyên truyền, giáo dục và giám sát việc thi hành pháp luật về khoáng sản; tham gia giải quyết tranh chấp về hoạt động khoáng sản và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về khoáng sản phát sinh tại địa phương;

- Đề xuất các phương án đầu tư phát triển kinh tế xã hội của địa phương nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến;

- Xây dựng phương án bảo hộ ổn định đời sống và sản xuất cho tổ chức, cá nhân do chịu ảnh hưởng của việc khai thác, chế biến khoáng sản mà phải thay đổi nơi cư trú, nơi sản xuất;

- Đề xuất quy hoạch các khu vực tái định cư hợp lý để các cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất đúng theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp ở nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến do bị ảnh hưởng của việc khai thác, chế biến khoáng sản mà phải thay đổi nơi cư trú, nơi sản xuất;

- Tổ chức lực lượng chủ động kiểm tra và xử lý đối với các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp trên địa bàn theo thẩm quyền; Trường hợp vụ việc vượt quá thẩm quyền xử lý của UBND cấp mình hoặc có dấu hiệu vi phạm luật hình sự thì phải chuyển cho cấp trên hoặc cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các khu vực có giấy phép khai thác khoáng sản;

- Kiểm tra đôn đốc và chỉ đạo cho UBND các xã, phường thị trấn thường xuyên kiểm tra tình hình khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn các xã, phường, thị trấn;

- Vận động nhân dân cùng tham gia giám sát, kịp thời thông báo hoặc tố cáo những hành vi vi phạm trong việc quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn.

2.UBND cấp xã

- Giám sát việc khai thác tài nguyên khoáng sản tại địa phương mình;

- Chịu trách nhiệm kiểm tra các quy định về trật tự công cộng, về quản lý nhân khẩu của các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã phường;

- Tổ chức lực lượng, chủ động trong công tác kiểm tra, lập biên bản đình chỉ, ngăn chặn ngay các hoạt động khoáng sản bất hợp pháp tại địa phương;

- Báo cáo ngay cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường về các trường hợp vượt quá thẩm quyền để được phối hợp xử lý kịp thời.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Kiểm tra các hoạt động khai thác, chế biến, khai thác tận thu và tận thu tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo các nội dung:

- Thanh, kiểm tra việc thực hiện khai thác mỏ đúng theo phương án khai thác đối với hoạt động khai thác trong trường hợp không bắt buộc phải thăm dò, khai thác tận thu khoáng sản và khai thác vật liệu san lấp hoặc thiết kế khai thác mỏ đối với hoạt động khai thác công nghiệp;

- Thanh, kiểm tra hoạt động khai thác cát trên sông, hồ theo các nội dung: vị trí khai thác, độ sâu khai thác, việc đảm bảo khoảng cách xa bờ khi khai thác,...

- Kiểm tra việc thực hiện các nội dung ghi trong giấy phép khai thác, gồm: vị trí khai thác, các thủ tục về đất đai, môi trường;

b) Kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong khai thác cũng như việc phục hồi môi trường sau khai thác theo quy định;

c) Kiểm tra kết quả hoạt động khai thác tại mỏ và việc thực hiện các nghĩa vụ Nhà nước theo quy định;

đ) Chủ trì hoặc phối hợp với UBND cấp huyện, Cục thuế Đồng Nai, Công an Đồng Nai kiểm tra các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp khi phát hiện hoặc có phản ánh của nhân dân;

đ) Xử lý các vi phạm theo thẩm quyền và khi được UBND Tỉnh ủy quyền.

4. Các Sở ngành liên quan

a) Sở Công nghiệp

- Tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ;

- Kiểm tra việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khai thác khoáng sản so với công suất khai thác được cấp phép;

- Kiểm tra các vấn đề liên quan đến dây chuyền công nghệ và thiết bị khai thác và các vấn đề kỹ thuật trong hoạt động khai thác;

- Kiểm tra việc thực hiện quy hoạch tài nguyên khoáng sản đã được duyệt đối với các khu vực hoạt động khoáng sản, trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường trong các đợt kiểm tra định kỳ và đợt xuất theo thư mời.

b) Sở Xây dựng

- Kiểm tra việc thực hiện quy hoạch tài nguyên khoáng sản đã được duyệt đối với các khu vực hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường trong các đợt kiểm tra định kỳ và đột xuất theo thư mời.

c) Sở Giao thông – Vận tải

- Quản lý các tuyến đường vận chuyên khoáng sản, công tác đấu nối giữa các tuyến đường vận chuyên khoáng sản với các tuyến đường công cộng.

- Kiểm tra việc thực hiện các dự án nạo vét, chỉnh trị luồng trên hệ thống các sông trong địa bàn tỉnh. Xử lý các vi phạm hoặc đề xuất UBND Tỉnh xử lý theo thẩm quyền;

- Thực hiện việc quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động mở bến bãi kinh doanh khoáng sản trên hệ thống các sông trong địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các bến bãi kinh doanh khoáng sản có nguồn gốc bất hợp pháp;

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường trong các đợt kiểm tra định kỳ và đột xuất theo thư mời.

d) Sở Tài chính

Khi quyết toán các công trình xây dựng có nguồn vốn ngân sách của tỉnh, phải tiến hành thẩm tra nguồn gốc các loại khoáng sản, đặc biệt là vật liệu san lấp, sử dụng cho các công trình đó.

Tuyệt đối không thanh, quyết toán đối với các khối lượng khoáng sản đã sử dụng mà không xuất trình được các chứng từ chứng minh được nguồn gốc hợp pháp.

đ) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Kiểm tra vấn đề an toàn lao động và vệ sinh lao động trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

- Phối hợp với Sở Công nghiệp kiểm tra các vấn đề liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp khi có thư mời

e) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường trong các đợt kiểm tra định kỳ và đột xuất theo thư mời.

g) Công an Tỉnh

- Kiểm tra các hoạt động vận chuyên tài nguyên khoáng sản đường sông và đường bộ trên địa bàn tỉnh theo các nội dung về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, các hóa đơn chứng từ mua bán. Xử lý các vi phạm theo phạm vi quyền hạn của ngành hoặc đề xuất UBND Tỉnh xử lý theo thẩm quyền, đặc biệt là các hoạt động bơm hút cát bất hợp pháp;

- Phối hợp cùng Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra các hoạt động khai thác khi có yêu cầu và các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo thư mời;

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, công tác liên quan đến vận chuyên, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

h) Cục Thuế Đồng Nai

- Kiểm tra báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản, thu đầy đủ các loại thuế trong hoạt động khai thác khoáng sản.

- Hàng năm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đối chiếu, kiểm tra khối lượng khoáng sản do doanh nghiệp kê khai để tính thuế với khối lượng khai thác thực tế ở mỏ thể hiện trên bản đồ hiện trạng của từng mỏ.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra và truy thu thuế các hoạt động khai thác khoáng sản bất hợp pháp.

i) Các sở ngành khác:

Các sở ngành khác, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình nếu phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản phải thông báo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường để phối hợp xử lý kịp thời.

Điều 13. Quyền hạn của các cấp, các ngành trong thanh tra, kiểm tra các hoạt động khoáng sản:

1. Đối với công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ:

Các sở, ngành và địa phương hạn chế việc thanh tra, kiểm tra định kỳ luân phiên tại các mỏ khoáng sản.

Hàng năm, khi các sở ngành xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ có liên quan đến các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, Thanh tra Tỉnh phải nghiên cứu, tổng hợp và thống nhất với các sở ngành để sắp xếp lịch kiểm tra chung, giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm trưởng đoàn, tiến hành tổ chức đoàn thanh tra, kiểm tra theo đúng nội dung và thời gian đã bố trí.

2. Đối với công tác kiểm tra đột xuất

a) Chủ tịch UBND cấp huyện và UBND cấp xã kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản không có giấy phép thuộc địa bàn mình quản lý, áp dụng các hình thức xử phạt theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

b) Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng các sở ngành, địa phương có liên quan tiến hành kiểm tra, xử lý ngay khi phát hiện các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản quy định tại các điều 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 150/2004/NĐ-CP ngày 29/4/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

c) Thanh tra các sở ngành khác kiểm tra, xử lý các vi phạm liên quan trong lĩnh vực khoáng sản theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý theo quy định.

d) Đối với các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản vượt quá thẩm quyền, Chủ tịch UBND cấp huyện, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo và đề xuất UBND Tỉnh xử lý theo quy định.

CHƯƠNG IV

VI PHẠM TRONG HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 14. Các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản

- Hoạt động khoáng sản mà không có giấy phép theo quy định (hoạt động khoáng sản bất hợp pháp).
- Hoạt động khoáng sản khi giấy phép đã hết hạn, trừ trường hợp đã nộp đơn xin gia hạn theo đúng quy định và đang được xem xét.
- Hoạt động khoáng sản ra ngoài phạm vi khu vực được quy định trong giấy phép (bao gồm cả hoạt động khai thác vượt độ sâu cho phép).
- Hoạt động khoáng sản trên cơ sở sử dụng giấy phép của tổ chức, cá nhân khác mà không có các hồ sơ thủ tục theo quy định.
- Hoạt động khoáng sản theo giấy phép nhưng không thông báo kế hoạch hoạt động, không đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ hoặc ngày bắt đầu hoạt động sản xuất với cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật;
- Không thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo bất thường về hoạt động khoáng sản theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định hoặc báo cáo sai số liệu cho cơ quan quản lý Nhà nước.
- Không nộp báo cáo kết quả khảo sát, thăm dò khoáng sản theo quy định hoặc nộp chậm từ ba mươi (30) ngày trở lên, kể từ ngày giấy phép khảo sát, thăm dò khoáng sản hết hiệu lực;
- Hoạt động khai thác khoáng sản không có thiết mỏ, không có Giám đốc điều hành mỏ theo quy định;
- Không thực hiện theo đúng các nội dung được quy định trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Trong thời hạn theo quy định của pháp luật khi giấy phép khai thác chấm dứt hiệu lực mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc đóng cửa mỏ, đưa mỏ vào trạng thái an toàn, phục hồi đất đai, môi trường, môi sinh, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác;
- Không giao nộp hoặc giao nộp không đầy đủ, kịp thời báo cáo kết quả hoạt động khai thác và tài liệu khác liên quan cho cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản hoặc không thực hiện những việc khác theo quy định của pháp luật về việc đóng cửa mỏ;
- Khi phát hiện các điểm khoáng sản mà không báo cáo hoặc báo cáo sai sự thật với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gây khó khăn cho việc quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản;
- Cản trở các hoạt động kiểm tra, thanh tra về khoáng sản của người thi hành công vụ và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Và các hành vi vi phạm khác được quy định trong Nghị định 150/2004/NĐ-CP ngày 29/4/2004 của Chính phủ.

Điều 15. Cơ sở pháp luật trong xử lý vi phạm.

- Tổ chức, cá nhân có hành vi cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định quản lý Nhà nước về khoáng sản bao gồm các quy định về: khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt hành chính theo quy định tại Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 02/7/2002 và Nghị định 150/2004/NĐ-CP ngày 29/7/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản.

- Các hành vi vi phạm hành chính về bảo đảm an toàn lao động về vệ sinh lao động trong hoạt động khoáng sản bị xử phạt theo quy định của Chính Phủ về xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật lao động (Nghị định 38-CP ngày 25/6/1996).

- Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tàng trữ, vận chuyển, mua bán, xuất nhập khẩu khoáng sản bị xử phạt theo các quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại (Nghị định 01-CP ngày 03/01/1996).

- Các hành vi vi phạm pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp bị xử phạt theo các quy định của Chính phủ trong vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (Nghị định 64/2005/NĐ-CP ngày 16/5/2005)

- Các hành vi vi phạm về nghĩa vụ nộp thuế, phí và lệ phí trong hoạt động khoáng sản bị xử phạt theo quy định của pháp luật về thuế, phí và lệ phí.

- Các vi phạm khác nếu có sẽ xem xét, xử lý theo các quy định pháp luật liên quan.

CHƯƠNG V

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 16. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện các quy định trên được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 17. Xử lý vi phạm

Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trên thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý vi phạm bằng hình thức xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại về vật chất phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Địa phương nào để xảy ra tình trạng khai thác tài nguyên khoáng sản bất hợp pháp kéo dài mà không xử lý hoặc không báo cáo kịp thời theo quy định nêu trên, Chủ tịch UBND địa phương đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Tỉnh.

CHƯƠNG VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Công nghiệp, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông – Vận tải, Công an Tỉnh; Cục trưởng Cục thuế Đồng Nai; Chánh Thanh tra Thanh tra Tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ao Văn Thịnh